

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam

Ngô Thị Phương Lan*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Bài viết mô tả đúc kết một số bài học cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay dựa vào việc phân tích và so sánh đối chiếu dữ liệu về kinh nghiệm giáo dục chính trị, tư tưởng từ các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và các nước Âu - Mỹ. Các bài học kinh nghiệm đó là: Giáo dục chính trị, tư tưởng đóng vai trò quan trọng đặc biệt trong giáo dục đại học và luôn gắn với việc giáo dục các giá trị truyền thống và đời sống đương đại; Cách thức Giáo dục chính trị, tư tưởng đa dạng, gắn kết hài hòa giữa lý thuyết và thực tiễn, gắn với trải nghiệm thực tế; Giáo dục chính trị, tư tưởng cần có sự tham gia và đầu tư của các bên liên quan; Vai trò quan trọng của các cơ sở giáo dục đại học trong việc đào tạo nguồn nhân lực đảm nhận công tác Giáo dục chính trị, tư tưởng. Việc nhận thức kinh nghiệm thế giới và rút ra bài học cho Việt Nam có ý nghĩa, vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả đổi mới giáo dục chính trị, tư tưởng tại các cơ sở giáo dục ở Việt Nam; từ đó góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng một thế hệ trẻ không chỉ có kiến thức, chuyên môn mà còn có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khoá: giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục giá trị truyền thống, giáo dục đại học, kinh nghiệm quốc tế, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục chính trị, tư tưởng (GDCTTT) cho thế hệ trẻ, nhất là sinh viên trở thành một trong những nhiệm vụ chính trị và nội dung giáo dục quan trọng nằm trong chương trình đào tạo ở các cơ sở giáo dục Việt Nam hiện nay¹. Thời gian qua chúng ta luôn luôn quan tâm, đầu tư các nguồn lực, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục theo hướng tinh gọn, cập nhật, thực tiễn hóa, hiện đại hóa và đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác này. Tuy nhiên, trước các thay đổi nhanh chóng của thời đại, trước yêu cầu đẩy mạnh, tăng tốc thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, v.v.. thì vấn đề tiếp tục đổi mới giáo dục - đào tạo nói chung, đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nói riêng lại tiếp tục được đặt ra, vì nó là một trụ cột, khâu quyết định đến “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” cho đất nước²⁻⁴. Việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên hiện nay một mặt cần chú ý tính lịch sử - cụ thể của đất nước, của các cơ sở giáo dục đại học, mặt khác cũng cần học hỏi, tiếp thu chọn lọc kinh nghiệm của thế giới phù hợp với thực tiễn Việt Nam⁵. Với mục đích ấy,

thông qua bài viết này, tác giả tiến hành phân tích kinh nghiệm giáo dục chính trị, tư tưởng từ các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và các nước Âu - Mỹ, qua đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động này tại các cơ sở giáo dục đại học.

Bằng phương pháp tổng hợp, so sánh đối chiếu và phân tích hệ thống các mô hình giáo dục chính trị, tư tưởng của các quốc gia Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và các nước Âu - Mỹ, bài viết phân tích và đánh giá kinh nghiệm GDCTTT của các quốc gia kể trên và rút ra bài học phù hợp cho Việt Nam. Phương pháp khảo sát là bước đầu tiên để thu thập dữ liệu về GDCTTT ở các quốc gia. Tác giả đã thu thập các chương trình đào tạo đại học ở các quốc gia và bằng phương pháp phân tích, so sánh và đối chiếu, tác giả đã nhận diện những điểm tương đồng và khác biệt trong cách tiếp cận, nội dung và phương pháp GDCTTT tại các quốc gia có đặc điểm thể chế và văn hóa khác nhau như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và các nước Âu - Mỹ. Thông qua đối chiếu các mô hình GDCTTT, bài viết không chỉ làm nổi bật các điểm khác biệt - chẳng hạn như Trung Quốc nhấn mạnh hệ tư tưởng Mác - Lênin và Chủ nghĩa Xã hội đặc sắc Trung Quốc, Nhật Bản và Thái Lan đề cao giá trị văn hóa truyền thống và lòng tự hào dân tộc, trong khi các quốc gia Âu - Mỹ

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Ngô Thị Phương Lan, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: ngophuonglan@hcmussh.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 13-03-2025
- Ngày sửa đổi: 15-07-2025
- Ngày chấp nhận: 05-11-2025
- Ngày đăng: 26-05-2026

DOI: <https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i2.1134>



Bản quyền

© Tạp chí ĐHQG-HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.

Trích dẫn bài báo này: Lan N T P. **Giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam.** *VNUHCMJ. Soc. Sci. Humanit.* 2026; 10(2): 3565-3576

chú trọng tư duy khai phóng và giá trị tự do cá nhân - mà còn xác định tính khả thi trong việc vận dụng các kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Việt Nam. Bên cạnh đó, bài viết triển khai phương pháp phân tích hệ thống để xem xét GDCTTT như một chỉnh thể phức hợp, gồm nhiều yếu tố tương tác lẫn nhau. Tác giả phân tích không chỉ nội dung và phương pháp giảng dạy, mà còn xem xét vai trò của thể chế chính trị, hệ thống giáo dục, các chủ thể tham gia (Đảng, nhà nước, nhà trường, xã hội, gia đình) và bối cảnh kinh tế - xã hội trong việc hình thành và định hướng hoạt động GDCTTT. Chẳng hạn như bài viết làm rõ cách Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo công tác GDCTTT như một chiến lược quốc gia, hay cách Hoàng gia Nhật Bản phối hợp cùng chính phủ giáo dục thanh niên thông qua hoạt động văn hóa - xã hội. Sự phân tích hệ thống này cho phép bài viết chỉ ra sự vận hành và tương tác giữa các yếu tố trong từng mô hình giáo dục, từ đó đánh giá được hiệu quả thực tiễn của từng quốc gia. Tất cả các phân tích được xây dựng trên nguồn dữ liệu được lựa chọn kỹ lưỡng từ các công trình học thuật, văn kiện chính sách, tài liệu chính thống và báo cáo giáo dục quốc tế, nhằm đảm bảo tính khách quan, xác thực và toàn diện của nghiên cứu..

NỘI DUNG CHÍNH

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong các cơ sở giáo dục Đại học ở một số quốc gia trên thế giới

Công tác GDCTTT cho thanh niên và sinh viên là hoạt động có tính tự giác của các tổ chức, lực lượng chính trị, xã hội nhằm trang bị cho những đối tượng này sự hiểu biết, niềm tin vào đường lối, chủ trương, quyết sách chính trị, hệ tư tưởng, truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước, của chế độ chính trị mà các lực lượng đã và đang theo đuổi^{6,7}. Trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau, ở những chế độ chính trị - xã hội khác nhau, tương ứng với những giai cấp, lực lượng xã hội khác nhau, việc GDCTTT sẽ khác nhau, tạo nên tính đa dạng, phong phú của hoạt động này. Trong xã hội hiện nay, các cơ sở giáo dục đại học trở thành một thiết chế xã hội đặc biệt, có vai trò to lớn trong giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội, không chỉ có trình độ chuyên môn mà còn có lý tưởng, đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp nhất định. Trong nội dung của chương trình đào tạo cho thế hệ trẻ, các cơ sở giáo dục đại học của nhiều quốc gia luôn chú trọng đến phương diện chính trị, tư tưởng bên cạnh phương diện chuyên môn, đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp^{8,9}.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên ở Trung Quốc

Trung Quốc, một quốc gia rộng lớn, có bề dày lịch sử và văn hóa lâu đời, hiện được vận hành dưới thể chế chính trị do Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) lãnh đạo. Với số lượng sinh viên đại học hơn 11 triệu người¹⁰, công tác GDCTTT được ĐCSTQ đặc biệt chú trọng như một nhiệm vụ chiến lược. Công tác GDCTTT tại Trung Quốc đã trở thành một trọng tâm trong nghiên cứu học thuật, phản ánh tầm quan trọng của nó trong việc định hình định hướng tư tưởng cho sinh viên¹¹. Zhao, Liu và Starkey (2023) nhận thấy rằng công tác GDCTTT là một thành phần bắt buộc trong chương trình đào tạo, nhằm mục tiêu cốt lõi là bồi dưỡng lòng trung thành với ĐCSTQ và thấm nhuần các giá trị xã hội chủ nghĩa thông qua lý luận Mác-xít, Chủ nghĩa Xã hội đặc sắc Trung Quốc và Tư tưởng Tập Cận Bình. Công tác giáo dục này được tổ chức chặt chẽ, truyền đạt qua nhiều hình thức như giảng dạy, hoạt động ngoại khóa và môi trường học đường, dưới sự kiểm soát trực tiếp của Đảng nhằm đảm bảo an ninh tư tưởng. Tuy nhiên, GDCTTT ở Trung Quốc cũng đối mặt với những thách thức lớn nhất là việc làm sao để chương trình này trở nên hấp dẫn và phù hợp với thể hệ sinh viên ngày nay, vốn chịu ảnh hưởng của xu hướng toàn cầu hóa, đề cao đổi mới sáng tạo và tư duy phản biện. Nghiên cứu của họ cho thấy GDCTTT được thể chế hóa trên phạm vi toàn quốc, với mục tiêu khơi dậy lòng yêu nước và thúc đẩy sự tuân thủ trong sinh viên thông qua các thiết chế do Đảng lãnh đạo và phương pháp giảng dạy chính quy¹². Tương tự, Liu và Lahoz (2024) nghiên cứu tác động của các khóa học giáo dục chính trị đối với sự hình thành tư tưởng của sinh viên đại học Trung Quốc, đặc biệt là mối liên hệ giữa mức độ tham gia và mức độ đồng thuận với hệ tư tưởng do nhà nước định hướng. Dựa trên lý thuyết Học tập Xã hội và Xã hội hóa Chính trị, nghiên cứu cho thấy hiệu quả của các khóa học này không chỉ phụ thuộc vào tính bắt buộc, mà còn vào phương pháp giảng dạy sáng tạo và sự tham gia chủ động của sinh viên. Kết quả chỉ ra rằng mức độ tham gia càng cao thì sự đồng thuận với các giá trị chính phủ, nhất là trong lĩnh vực quản trị và trách nhiệm công dân, càng rõ rệt. Từ đó, nhóm tác giả khuyến nghị cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng, đồng thời cung cấp bằng chứng thực nghiệm hữu ích cho việc hoạch định chính sách giáo dục chính trị quốc gia¹³. ĐCSTQ xem GDCTTT là một công cụ chiến lược để duy trì tính liên tục và tính chính danh về mặt tư tưởng¹⁴. Theo Svensson (2023), ĐCSTQ nhấn mạnh vai trò của GDCTTT trong việc nuôi dưỡng lòng

trung thành trong giới trẻ, thông qua việc tích hợp nội dung tư tưởng vào chương trình giảng dạy đại học nhằm chống lại các giá trị không mong muốn và củng cố tính chính danh của Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Tập Cận Bình, ĐCSSTQ đã tăng cường GDCTTT như một phần của chiến lược tái tư tưởng hóa xã hội và duy trì tính chính danh của chế độ. GDCTTT không chỉ là các khóa học bắt buộc trong chương trình đại học, mà còn được tích hợp vào nhiều hoạt động ngoại khóa và sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại để tiếp cận giới trẻ. ĐCSSTQ coi thanh niên là yếu tố then chốt cho sự tồn tại và phát triển của Đảng, đồng thời nhận thức được những thách thức từ các giá trị và lý tưởng mới nổi trong giới trẻ. Do đó, Đảng chú trọng vào việc kiểm soát nội dung giảng dạy, đào tạo giảng viên và xây dựng các trung tâm nghiên cứu về tư tưởng Mác-xít nhằm đảm bảo rằng giáo dục đại học phản ánh và thúc đẩy hệ tư tưởng của Đảng¹⁵. Ngoài ra, ĐCSSTQ còn đề cao vai trò của GDCTTT trong việc thúc đẩy lòng yêu nước, tăng cường sự thống nhất quốc gia và khẳng định các giá trị xã hội chủ nghĩa. Điều này thể hiện rõ qua việc ban hành Luật Giáo dục Yêu nước gần đây, bắt buộc triển khai giáo dục yêu nước ở tất cả các cấp học.

Tại Hội nghị toàn quốc về công tác GDCTTT trong các trường đại học và cao đẳng vào ngày 9/12/2016, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh, GDCTTT không chỉ là giáo dục về tri thức mà còn là quá trình bồi dưỡng con người toàn diện. Đồng thời khẳng định tầm quan trọng của việc chăm lo và nâng cao trình độ tư duy, nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức, và năng lực văn hóa cho sinh viên, nhằm tạo ra những cá nhân vừa có năng lực chuyên môn vừa có phẩm chất chính trị liêm chính. Để thúc đẩy đổi mới trong nội dung, chương trình và phương pháp GDCTTT, năm 2018, Bộ Giáo dục Trung Quốc đã thành lập “Trung tâm đổi mới và phát triển công tác chính trị, tư tưởng”. Tiếp nối, các trường đại học hàng đầu như Đại học Thanh Hoa, Đại học Nhân Dân, Đại học Sư phạm Bắc Kinh và Đại học Vũ Hán cũng thành lập các trung tâm tương tự. Những đơn vị này đóng vai trò nghiên cứu, đổi mới và xây dựng chiến lược phát triển công tác GDCTTT, đồng thời phân biện và đề xuất cải tiến các chương trình, phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của quốc gia¹⁶. Sự kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu lý luận và áp dụng thực tiễn đã giúp công tác GDCTTT tại các cơ sở giáo dục đại học ở Trung Quốc đạt được những thành tựu đáng kể.

Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã đưa ra những chỉ đạo rõ ràng về công tác GDCTTT, nhấn mạnh vai trò cốt lõi của nó trong giáo dục. Trong một bài phát biểu được Tân Hoa Xã (2019) đưa tin, ông Tập nhấn mạnh sự cần

thiết phải liên tục nâng cao chất lượng các môn lý luận chính trị ở tất cả các cấp học, nhằm khơi dậy niềm tin vào chủ nghĩa Mác và lý tưởng xã hội chủ nghĩa trong sinh viên. Ông cũng kêu gọi tích hợp GDCTTT vào toàn bộ quá trình giáo dục, đồng thời khuyến khích áp dụng các phương pháp giảng dạy đổi mới để nâng cao sức hấp dẫn và hiệu quả. Những định hướng này thể hiện cam kết của ông Tập trong việc đào tạo một thế hệ trẻ phù hợp với khuôn khổ tư tưởng của Đảng và cống hiến cho sự phục hưng dân tộc¹⁷.

Năm 2019, Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Văn phòng Quốc vụ Viện đã ban hành văn bản về cải cách và đổi mới GDCTTT, nhằm triển khai sâu rộng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc của Tổng Bí thư Tập Cận Bình và tinh thần Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XIX. Tiếp đó, vào tháng 4-2020, tám cơ quan quan trọng của Trung Quốc, bao gồm Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Chính trị và Pháp luật Trung ương, Văn phòng Ủy ban Tin học và An ninh mạng Trung ương, Bộ Giáo dục, Bộ Tài chính, Bộ Nhân sự và An sinh xã hội, cùng Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc, đã phối hợp ban hành văn bản xác định rõ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và nhiệm vụ của công tác GDCTTT trong các trường đại học và cao đẳng. Theo đó, định hướng GDCTTT tập trung vào việc tuân thủ phương hướng xã hội chủ nghĩa, coi trọng giáo dục đạo đức, lý tưởng và niềm tin, đồng thời thúc đẩy thực hành các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội. Mục tiêu chính là xây dựng hệ thống và cơ chế giáo dục toàn diện, đưa giáo dục đạo đức và tu dưỡng nhân cách trở thành trọng tâm xuyên suốt các hoạt động đào tạo thông qua hệ thống kỷ luật, giáo trình, tài liệu và quản lý giáo dục. Những văn bản chỉ đạo này phản ánh rõ tầm quan trọng của GDCTTT trong chiến lược phát triển giáo dục đại học và đào tạo nhân tài của Trung Quốc.

Khảo sát các chương trình đào tạo hiện nay tại Trung Quốc ở một số trường đại học cho thấy qua nhiều lần cải cách và điều chỉnh để phù hợp với thực tiễn, Trung Quốc hiện đã xây dựng một hệ thống các môn học bắt buộc liên quan đến GDCTTT, bao gồm: (i) Nền tảng pháp lý và tu dưỡng tư tưởng, đạo đức (3 tín chỉ); (ii) Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác (3 tín chỉ); (iii) Tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận, thực tiễn về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc (5 tín chỉ); (iv) Đại cương lịch sử Trung Quốc cận, hiện đại (3 tín chỉ); (v) Tình hình và chính sách (3 tín chỉ). Tổng cộng, các môn học GDCTTT chiếm 16 tín chỉ, tương đương 10% chương trình đào tạo đại học. Hệ thống này được thiết kế để phân bổ đều trong suốt bốn năm học, nhằm đảm bảo sinh viên được tiếp cận

và thấm nhuần tư tưởng, chính trị một cách liên tục và nhất quán trong quá trình học tập.

Với mục đích nâng cao nhận thức lý luận chính trị, Trung Quốc thúc đẩy quá trình chế độ hóa và thể chế hóa công tác giáo dục tư tưởng lý luận như một hoạt động thường xuyên, lâu dài¹⁸. Trên tinh thần đó, ngoài các môn học bắt buộc, tùy theo từng ngành và lĩnh vực, sinh viên còn có thể lựa chọn các môn học không bắt buộc nhưng liên quan đến lý luận chính trị. Những môn học này có thể bao gồm các tác phẩm quan trọng của C. Mác, Ph. Ăngghen và V. I. Lênin; tiếp cận chủ nghĩa Mác và phương pháp luận khoa học xã hội; phép biện chứng tự nhiên; lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc; quá trình phát triển của Trung Quốc trong thời kỳ hiện đại; các giai đoạn cải cách và mở cửa; tiến trình lịch sử của chủ nghĩa xã hội; đặc điểm văn hóa truyền thống Trung Quốc, văn hóa cách mạng và chủ nghĩa xã hội; các nguyên tắc của luật hiến pháp; phân tích tư duy Chủ nghĩa Xã hội đặc sắc của Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình, cùng các tác phẩm nghiên cứu khác.

Bên cạnh các môn học chính khóa, các hoạt động ngoại khóa đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức của sinh viên. Hơn nữa, các hoạt động này còn góp phần tác động và giáo dục thường xuyên, giúp sinh viên trải nghiệm thực tiễn và thực hành trách nhiệm công dân. Các cơ sở giáo dục thường xuyên tổ chức các chương trình “Giáo dục đỏ” - các hoạt động tập trung vào lịch sử cách mạng và tinh thần cách mạng, nhằm truyền thụ “gen đỏ”, phát huy truyền thống cách mạng, nuôi dưỡng lòng yêu nước và các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội. Các hoạt động giáo dục yêu nước thường được tổ chức qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, các sự kiện kỷ niệm, các cuộc thi ca khúc yêu nước, các chuyến hành trình về nguồn... Các hoạt động tiêu biểu như: “Tôi và Tổ quốc”, “Niềm tin vào công cuộc xây dựng Chủ nghĩa Xã hội đặc sắc Trung Quốc”, “Giấc mơ Trung Hoa”, “Hành trình ước mơ đỏ của tuổi trẻ”, “Hòa cái tôi nhỏ vào cái tôi lớn, cống hiến tuổi trẻ cho Tổ quốc”, “Tuổi trẻ bày tỏ với Tổ quốc”, “Hành trình ước mơ đỏ”,... góp phần nuôi dưỡng tình yêu quê hương và niềm tin vào chủ nghĩa xã hội. Các hoạt động giáo dục giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội thường gắn liền với việc tuyên truyền và thực hành các giá trị này, bao gồm: phồn vinh, dân chủ, văn minh, hòa hợp; tự do, bình đẳng, công bằng, pháp trị, yêu nước, tận tụy, thành tín, và thân thiện.... Như vậy, chương trình GDCTTT ngoại khóa tại các trường đại học Trung Quốc nhấn mạnh việc giáo dục lòng yêu nước và niềm tin vào chủ nghĩa xã hội, thông qua các hoạt động tuyên truyền và hoạt động thực tiễn.

Các hoạt động đa dạng, phong phú như vậy đã góp phần không nhỏ trong việc hình thành nên thể hệ thanh niên đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng mới do ĐCS Trung Quốc lãnh đạo, hiện thực hóa giấc mộng Trung Hoa, tạo nên nhiều thành tựu to lớn về kinh tế - xã hội trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc. Bên cạnh đó, mô hình GDCTTT ở Trung Quốc được xây dựng và triển khai một cách thể chế hóa cao, đồng bộ và quy củ trên toàn quốc. Từ việc tích hợp các học phần bắt buộc (16 tín chỉ, khoảng 10% chương trình) cho đến hoạt động ngoại khóa như “Hành trình đỏ” hay “Tôi và Tổ quốc”, tất cả đều phản ánh một nỗ lực toàn diện của nhà nước trong việc xây dựng nội dung giáo dục tư tưởng mang tính chiến lược. Việc thành lập các trung tâm đổi mới GDCTTT tại các trường đại học hàng đầu càng củng cố thêm nhận định này. Ngoài ra, công tác GDCTTT được tích hợp giữa lý luận và hoạt động thực tiễn, không chỉ diễn ra trong lớp học mà còn lan tỏa qua các hoạt động ngoại khóa. Tuy nhiên, GDCTTT của Trung Quốc cũng gặp không ít những khó khăn, thử thách, nhất là đất nước này có một quy mô dân số khá lớn, đa dạng cơ cấu thành phần, lại phải đối mặt với không ít các vấn đề tiêu cực trong đời sống chính trị - xã hội, sự chống phá quyết liệt của nhiều thế lực đối lập, mặt trái của “thế hệ con một”, tư tưởng, truyền thống lạc hậu trong một bộ phận dân cư vẫn còn khá nặng nề. Ngoài ra, sự quá tải và áp lực học tập của thế hệ trẻ trên đất nước tỷ dân này cũng khá lớn, đòi hỏi công tác GDCTTT của nước này phải được đổi mới liên tục, sao cho vừa tinh gọn song vẫn phải mang tính hiệu quả.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên ở Nhật Bản

Nhật Bản có khoảng 800 trường đại học trên khắp đất nước, với khoảng 626.500 sinh viên (năm 2022)¹⁹. Do Nhật Bản là một quốc gia theo mô hình Quân chủ lập hiến kết hợp với Dân chủ đại nghị, có một hệ thống chính trị đa đảng nên công tác GDCTTT ở Nhật Bản không dựa trên một nền tảng tư tưởng chính trị thống nhất như Trung Quốc, mà dựa trên các giá trị quốc gia, dân tộc được hun đúc trong lịch sử và qua quá trình tiếp thu, tiếp biến văn hóa Trung Hoa và phương Tây.

Công tác GDCTTT được thực hiện thông qua một hệ thống tổ chức và cơ cấu quản lý đa dạng, với sự tham gia của các đảng chính trị, các tổ chức đại diện cho các lợi ích đặc biệt và các tổ chức phi chính phủ. Ở Nhật Bản, hiện nay có khoảng 14 đảng chính trị hoạt động, trong đó Đảng Dân chủ (Liberal Democratic Party (LDP) được xem là đảng chính trị thống trị, với

sự ủng hộ của nhiều cử tri Nhật Bản. Các tổ chức đại diện cho các lợi ích đặc biệt, chẳng hạn như các tổ chức nông dân, công nhân, chủ doanh nghiệp và các tổ chức giáo dục cũng có vai trò quan trọng trong công tác GDCTTT ở Nhật Bản. Ngoài ra, Nhật Bản cũng có một hệ thống các tổ chức phi chính phủ, bao gồm các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội và các tổ chức tôn giáo. Công tác GDCTTT ở Nhật Bản cũng được thực hiện thông qua việc thực hiện các chính sách công cộng, đặc biệt là các chính sách liên quan đến giáo dục, y tế và phát triển kinh tế. Chính phủ Nhật Bản đóng vai trò quyết định và triển khai các chính sách này, với sự tham gia của nhiều cơ quan nhà nước như Quốc hội, chính phủ và các cơ quan quản lý khác.

Khảo sát các chương trình đào tạo của các trường đại học cho thấy chính phủ Nhật Bản đã thực hiện một số biện pháp để định hướng tư tưởng của thanh niên, sinh viên và hỗ trợ họ trong việc tham gia các hoạt động xã hội, bao gồm: (i) Đưa vào chương trình giáo dục và đào tạo những nội dung cơ bản liên quan đến giá trị quan, lý tưởng sống và tư tưởng cốt lõi của Nhật Bản. Chương trình giáo dục này được triển khai ở tất cả các cấp độ, từ tiểu học đến đại học; được thiết kế và phát triển liên tục để giúp thế hệ trẻ có thể hiểu và áp dụng những giá trị này vào đời sống của mình. Chương trình bậc đại học có 4 tín chỉ liên quan về công tác tư tưởng, trong đó liên quan trực tiếp đến việc hình thành các giá trị và tư tưởng gồm có các môn học như: Triết học, Giáo dục học, Tâm lý học, Lịch sử tư tưởng xã hội (các hệ tư tưởng trên thế giới bao gồm cả tư tưởng của Thiên Hoàng Minh Trị), Tâm lý xã hội học, Gia đình và Giới, Khái lược Pháp luật, Hiến pháp Nhật Bản, Luật Hành chính, Kinh tế hiện đại, Kinh doanh hiện đại, Điều tra xã hội học, Lịch sử Quan hệ quốc tế, Hòa bình học, Khái luận truyền thông học...; (ii) Tổ chức các hoạt động và sự kiện văn hóa, giải trí, tình nguyện để thanh niên và sinh viên có cơ hội học hỏi, trải nghiệm và tham gia vào các hoạt động xã hội tích cực. Các hoạt động này gồm có các chương trình giao lưu, thi đấu nghệ thuật, thể thao, tình nguyện, các hội thảo và triển lãm; (iii) Hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động xã hội và các sự kiện quần chúng ở địa phương nhằm giúp thanh niên và sinh viên trau dồi kiến thức, kỹ năng và tư tưởng; nhằm tạo cơ hội cho họ học hỏi, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm với nhau; (iv) Hỗ trợ thanh niên và sinh viên tham gia vào các hoạt động chính trị, thúc đẩy họ đóng góp vào quá trình ra quyết sách, tích cực tham gia các phong trào vận động dân chủ, đặc biệt là các hoạt động bầu cử và diễn đàn đối thoại với thanh niên; (v) Tăng cường việc liên kết và hợp tác giữa các tổ chức thanh niên và các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ và chính

phủ, nhằm đẩy mạnh việc tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ cho thanh niên và sinh viên trong việc nắm bắt diễn biến tư tưởng và tham gia các hoạt động xã hội.

Hoàng gia Nhật Bản cũng quan tâm đến thanh niên, sinh viên thông qua nhiều hoạt động khác nhau. Chẳng hạn như chương trình trao đổi sinh viên, các cuộc thi văn hóa, các hoạt động về môi trường và giáo dục, gặp gỡ và nói chuyện với các thanh niên tại các sự kiện và buổi lễ, lập ra các dự án hỗ trợ thanh niên và sinh viên phát triển chuyên môn, nghề nghiệp, thường xuyên đóng góp vào các tổ chức và chiến dịch nhân đạo nhằm hỗ trợ các thanh niên gặp khó khăn. Các hoạt động và sự quan tâm của Hoàng gia Nhật Bản đã góp phần tạo ra môi trường có lợi cho sự phát triển của thanh niên, sinh viên tại Nhật Bản.

Những hoạt động giáo dục như vậy đã góp phần hình thành thế hệ trẻ Nhật Bản có ý thức kỷ luật, trách nhiệm và tinh thần gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống, qua đó đóng góp vào sự phát triển bền vững và đáng ngưỡng mộ của đất nước. Có thể thấy, xã hội Nhật Bản là sự kết hợp hài hòa giữa hiện đại và truyền thống, giữa tính năng động và kỷ cương; vừa mang tính quốc tế, vừa giữ gìn bản sắc dân tộc. Thế hệ trẻ không chỉ tôn trọng người già, mà còn biết trân trọng và phát huy những giá trị đạo đức, văn hóa của dân tộc, sống có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, v.v... Tại Nhật Bản, công tác GDCTTT cũng được tích hợp một cách hợp lý qua chương trình giáo dục phổ thông và đại học, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính quy thông qua các môn học và hoạt động ngoại khóa như tham gia các hoạt động tình nguyện, giao lưu văn hóa, thể thao, tham gia các diễn đàn đối thoại... Tuy nhiên, cũng như nhiều nước Á Đông khác, việc GDCTTT của nước này cũng phải đối mặt với nhiều thử thách không hề nhỏ. Việc học của thế hệ trẻ khá áp lực; sau khi ra trường, thế hệ trẻ phải đối mặt với môi trường làm việc khá căng thẳng, suy giảm sức khỏe tinh thần của người trẻ là có thật và có xu hướng tăng. Môi trường xã hội như vậy làm cho một bộ phận thế hệ trẻ suy giảm tính tích cực cá nhân, tính tích cực chính trị và trách nhiệm công dân, v.v...

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên ở Thái Lan

Thái Lan là quốc gia Đông Nam Á theo chế độ Quân chủ lập hiến đại nghị với nhà vua tượng trưng cho nhà nước, chính phủ dân sự đứng đầu bởi thủ tướng, cơ quan quyền lực cao nhất là Quốc hội gồm Hạ viện (500 thành viên) và Thượng viện (250 thành viên). Hiện Thái Lan có khoảng 200 - 300 trường đại học với khoảng 80.000 sinh viên nhập học mỗi năm²⁰. Nền tảng tư tưởng của Thái Lan được xây dựng dựa trên

các giá trị Phật giáo Nam tông của Thái Lan, các giá trị văn hóa truyền thống và tư tưởng của Đức Vua... Ở bậc đại học, một số môn bắt buộc liên quan đến GDCTTT đối với sinh viên là Hạnh phúc và giá trị cuộc sống; Công dân với trách nhiệm xã hội Thái Lan, ASEAN và Thế giới; Phát triển kỹ năng sáng tạo; Quản lý sức khỏe thể chất; Dùng nghệ thuật để tạo ra hạnh phúc...

Khá giống với Nhật Bản, Thái Lan chủ trương GDCTTT cho thanh thiếu niên thông qua mô thức xây dựng thương hiệu quốc gia để từ đó giáo dục ý thức trách nhiệm công dân, đạo đức, văn hóa và lối sống CTTT của họ. Nét khác biệt giữa Thái Lan và Nhật Bản nằm ở hai điểm: Thứ nhất, trong khi người Nhật xây dựng thương hiệu quốc gia qua phát triển và xuất khẩu công nghệ/ hàng công nghệ thì Thái Lan tập trung xây dựng hình ảnh một Thái Lan thân thiện với truyền thống văn hóa độc đáo. “Thailand - land of smiles”, “Amazing Thailand”, là các chiến dịch xây dựng - quảng bá thương hiệu lớn (trong phát triển kinh tế du lịch); người Thái Lan thông qua việc nhào nặn diện mạo quốc gia trong mắt bạn bè quốc tế để giáo dục đạo đức lối sống, quan điểm sống, lý tưởng sống và lòng tự hào dân tộc. Thứ hai, khác với Nhật Bản, Thái Lan thúc đẩy giáo dục quan điểm đạo đức xã hội thông qua đức tin và nghi lễ Phật giáo Nam Tông, một truyền thống có dấu ấn đậm nét trong tâm thức từng cá nhân. Có thể thấy, Thái Lan đang áp dụng mô thức xây dựng khung thương hiệu quốc gia trước rồi tiến hành giáo dục, thúc đẩy ý thức nghĩa vụ/ trách nhiệm công dân trong việc gìn giữ và tôn vinh thương hiệu ấy.

Khảo sát các chương trình đào tạo tại một số trường đại học cho thấy chính phủ Thái Lan đã thực thi nhiều chính sách và chương trình quốc gia để định hướng tư tưởng, giúp đỡ sinh viên, thanh niên phát triển, bao gồm: (i) Chương trình giáo dục: tập trung vào cải cách giáo dục để nâng cao chất lượng và định hướng tư tưởng cho thanh niên, đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao kỹ năng về lãnh đạo, sáng tạo, tư duy phân biện và giải quyết vấn đề; (ii) Chính sách tài chính: cung cấp các khoản hỗ trợ tài chính cho thanh niên trong các lĩnh vực như khởi nghiệp, giáo dục, nghiên cứu, văn hóa, thể thao và các hoạt động xã hội; (iii) Tổ chức các hoạt động giáo dục và văn hóa cho thanh niên như hội thảo, trại hè, các chương trình trao đổi sinh viên, các cuộc thi và triển lãm nghệ thuật; (iv) Tổ chức các hoạt động thể thao các cấp cho thanh niên như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, đua xe và bơi lội; (v) Đẩy mạnh hoạt động xã hội và tình nguyện: khuyến khích thanh niên tham gia vào các hoạt động xã hội và tình nguyện như giúp đỡ các trẻ em khó

khăn, đóng góp vào các hoạt động bảo vệ môi trường và giúp đỡ cộng đồng.

Ngoài ra, chính phủ Thái Lan cũng lập ra nhiều cơ quan khác nhau để nắm bắt tình hình và hỗ trợ đời sống của thanh niên. Một số cơ quan quan trọng bao gồm: (i) Văn phòng Ủy ban Giáo dục Quốc gia (The National Education Commission Office): Cơ quan này chịu trách nhiệm về chính sách giáo dục ở Thái Lan và đưa ra các kế hoạch và chương trình giáo dục để giáo dục và đào tạo thanh niên; (ii) Văn phòng Đánh giá trình độ Quốc gia (National Qualifications Office): Cơ quan này phát triển các tiêu chuẩn và chương trình đào tạo để đảm bảo rằng thanh niên có các kỹ năng và năng lực cần thiết để phát triển nghề nghiệp; (iii) Văn phòng Ủy ban Giáo dục Cơ bản (Office of the Basic Education Commission): Cơ quan này chịu trách nhiệm giám sát và đảm bảo rằng giáo dục cơ bản đang được cung cấp cho thanh niên ở Thái Lan đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu; (iv) Văn phòng Ban kiểm soát ma túy (Office of Narcotics Control Board): Cơ quan này có trách nhiệm đối phó với tội phạm ma túy và giáo dục về các hiểm họa của chúng đối với thanh niên.

Với cách thực giáo dục như trên với thế hệ trẻ, Thái Lan đã duy trì và phát huy được các giá trị đạo đức, tôn giáo, truyền thống chính trị - xã hội của đất nước mình, đồng thời là quốc gia có nền kinh tế phát triển đứng thứ 2 ở Đông Nam Á và thứ 21 trên thế giới (năm 2024). Tương tự như các quốc gia khác, Thái Lan cũng xây dựng một hệ thống các cơ quan nhà nước chuyên trách nhằm nắm bắt tư tưởng và hỗ trợ thanh niên phát triển. Mô hình GDCTTT của Thái Lan phản ánh cách tiếp cận hài hòa giữa truyền thống - hiện đại, giữa giáo dục thể chế và các hoạt động xã hội - văn hóa, với mục tiêu cuối cùng là hình thành lớp thanh niên có lý tưởng sống tích cực, đạo đức, kỹ năng và tinh thần công dân trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng quốc gia. Tuy nhiên, hiện nay công tác GDCTTT của Thái Lan cũng có nhiều khó khăn, thử thách, nhất là trong bối cảnh bất ổn chính trị kéo dài nhiều năm nay, tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại, các chiến lược quảng bá văn hóa, du lịch gặp khó khăn, các vấn đề phân hóa giàu nghèo, tệ nạn xã hội, v.v. vẫn còn diễn biến phức tạp.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên ở một số nước Âu - Mỹ

Anh quốc là quốc gia có sức ảnh hưởng lớn về văn hóa và chính trị, nhiều giá trị của nước này vẫn đang “chảy” trong dòng chảy văn hóa chính trị - xã hội nhiều quốc gia trên thế giới. Người Anh luôn được giáo dục sứ mệnh “khai sáng” tư tưởng - văn hóa cho

thế giới (dù không nhấn mạnh trong các hiến ngôn chính thức) thông qua chiến lược đào tạo tư duy khai phóng - sáng tạo. Có thể thấy hệ thống giáo dục, tiêu biểu phải kể các trường đại học, viện nghiên cứu lớn ở Anh đã đóng góp trực tiếp cho công tác giáo dục công dân nói trên khá hiệu quả, góp phần làm “cầu nối” mang các bộ óc lớn của thế giới về với nước Anh và mang tư tưởng, văn hóa, kể cả triết lý chính trị Anh ra thế giới.

Điểm nhấn lớn nhất trong công tác GDCTTT ở Anh so với các quốc gia Âu - Mỹ khác, đặc biệt là so với Mỹ, chính là nhân tố lịch sử chính trị - văn hóa Anh: vai trò dẫn dắt tư tưởng - văn hóa thế giới (đối ngoại) và sự song hành giữa tư duy khai phóng cá nhân với tính tôn ti - đẳng cấp xã hội (do nhu cầu duy trì vị thế hoàng gia) (đối nội). Người Anh dùng nhân quan đối ngoại để tự khẳng định vị thế, hình ảnh quốc gia mình, do đó xác lập sứ mệnh, vai trò, nhiệm vụ cá nhân từng công dân. Trong ngành giáo dục, chính phủ Anh yêu cầu trong chương trình giảng dạy quốc gia phải chú ý yếu tố lịch sử, địa lý và văn học Anh giai đoạn “cổ điển” để làm dấy lên lòng tự hào và nhân quan thế giới đủ rộng cho công dân [21, tr.20]. Các giá trị truyền thống của xã hội được gìn giữ, quyết “không được hy sinh” dưới tác động của tư duy khai phóng và tính đa dạng văn hóa trong môi trường giáo dục đương đại. Hoàng gia Anh, trước đây là hình ảnh Nữ hoàng Elizabeth II, trở thành biểu tượng vừa kết nối vừa lan tỏa trong đối ngoại; nhờ vậy cũng tự khẳng định vị thế tôn ti của mình trong bản thân xã hội nước Anh. Công dân Anh vừa được đào tạo tư duy khai phóng - sáng tạo trong GDCTTT, vừa “tự thân nhận thức” và thừa nhận quyền lực hoàng gia. Họ thừa hưởng quá khứ Anh ở hầu hết mọi phương diện, tiêu biểu nhất phải kể đến tiếng nói hàng ngày của họ: tiếng Anh. Dĩ nhiên đi kèm phía sau chính sách thúc đẩy đào tạo tiếng Anh cho thế giới chính là chiến lược quảng bá mô hình chính trị - văn hóa Anh [22, tr.4].

Trong hệ thống giáo dục, chính phủ Anh trao quyền tự chủ tối đa cho nhà trường và xây dựng văn hóa chuyên môn trong đội ngũ nhân lực (người quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính ...), coi đó là hai điểm mấu chốt của cửa lý thuyết giáo dục. Di sản văn hóa chính trị - giáo dục này trực tiếp ảnh hưởng đến Mỹ, Canada và nhiều nước khác, khiến công tác GDCTTT thanh thiếu niên các nước này chia sẻ tính đồng dạng trong mô thức giáo dục.

So với Mỹ, Canada hay Anh, người Pháp thiên về giáo dục nhận thức bản sắc Pháp và năng lực quản lý xã hội ở cấp độ cá nhân. Học sinh và sinh viên Pháp được giáo dục và đào tạo để có niềm tin lớn hơn vào bản thân và có tinh thần chịu trách nhiệm cao hơn trong

giải quyết vấn đề. Người Pháp cũng chú trọng tính kỷ luật, lễ lối trong thanh thiếu niên hơn nước Anh. Các nghiên cứu cho thấy thanh thiếu niên Pháp có động lực, nguồn cảm hứng học tập, thái độ lạc quan, khả năng đối mặt với thử thách khá tốt. Người Pháp mượn con đường giáo dục năng lực sáng tác/ cảm thụ nghệ thuật để giáo dục tâm hồn, nhận thức và đời sống chính trị - tư tưởng công dân. Nhà trường ở Pháp coi giáo dục nghệ thuật là một thứ chuẩn mực quan trọng để đào tạo thanh thiếu niên thành người trí thức. Tiếp cận văn hóa - nghệ thuật đã trở thành một nhu cầu tự thân của người học; do vậy cả xã hội Pháp phải hóa thân thành một “viện nghệ thuật” hay một “nhà văn hóa” lớn. Ở Pháp, văn hóa là nền tảng, nếu có một số quốc gia nơi bản sắc được liên kết với thương mại, hoặc sự chinh phục của phương Tây, như ở Mỹ, thì ở Pháp, đó là “trường học và văn hóa”. Sự liên kết chặt chẽ giữa học đường và các thiết chế văn hóa - nghệ thuật rộng rãi ngoài xã hội là kênh giáo dục tư tưởng - chính trị - văn hóa và là một nguồn lực quan trọng giúp ngành giáo dục Pháp hoàn thành sứ mệnh của mình, bởi kiến thức và năng lực về nghệ thuật và văn hóa là chìa khóa để mở ra đời sống văn hóa - xã hội cho công dân Pháp [23, tr.143], [24, tr.110].

Sau năm 1991, nước Đức tập trung tiến hành hòa hợp dân tộc, do vậy công tác GDCTTT được tăng cường. Thay vì xoáy sâu vào sự khác biệt tư tưởng, chính trị Đông Đức và Tây Đức thời kỳ trước, nước Đức chủ trương định hướng giáo dục công dân theo hướng cùng nhau vẽ nên một diện mạo nước Đức thống nhất, hùng mạnh về kinh tế và công nghệ trong tương lai, nhằm khơi gợi cả xã hội cùng bắt tay xây dựng nó. Trường học ở Đức tùy cấp học sẽ có định hướng trọng tâm riêng. Bậc phổ thông trung học trở xuống tập trung vào xây dựng kiến thức và giáo dục hình thành nhân cách văn hóa cá nhân, trong khi đào tạo đại học tập trung nhiều hơn ở năng lực sáng tạo khoa học, công nghệ và kỹ năng tổ chức, vận hành các hiện thực xã hội. Yếu tố định hướng dân tộc tính ở Đức có lẽ gần với Pháp, song con đường lựa chọn xây dựng đời sống chính trị - tư tưởng của Đức không dựa vào nghệ thuật như Pháp; thay vào đó, năng lực sáng tạo trong khoa học và trong xử lý các vấn đề trong cuộc sống mới là động lực chính [24, tr.9].

Với xuất phát điểm là quốc gia tư bản có thành phần dân cư đa dạng, văn hóa hội tụ từ hầu hết các quốc gia trên thế giới, nước Mỹ chủ trương xây dựng một nền giáo dục tư tưởng, văn hóa lý tính lấy khoa học và luật pháp làm trục kết nối trong khi định hướng giáo dục thế hệ trẻ thành “người giữ công lý” và “người phán xử” cho cả thế giới. Xã hội Mỹ coi trọng sự kết hợp giáo dục nhà trường và công tác tuyên truyền, giáo dục của các thiết chế văn hóa công cộng như

báo, đài, hệ thống thông tin công cộng trong việc thúc đẩy xây dựng ý thức chung về “tinh thần nước Mỹ” với các định hướng văn minh, tiên phong và đa dạng văn hóa. Các ngày lễ công cộng như Năm mới, Ngày của mẹ, Ngày của cha, Lễ Tạ ơn, Lễ Halloween, Lễ Giáng sinh, Ngày tưởng niệm Christopher Columbus/Indigenous Day,... đã được xây dựng thành những cột mốc quan trọng để hội tụ “tinh thần Mỹ”. Nhiều hoạt động xã hội được chú trọng, chẳng hạn học sinh, sinh viên được nghỉ học, các chương trình truyền hình (nhạc hội, games show, phim hoạt hình,...) và hệ thống truyền thông công cộng đều tập trung làm nổi bật ý nghĩa và giá trị các ngày lễ này. Trong bình diện đối ngoại, giống như nhiều chính thể khác trên thế giới, nước Mỹ chủ trương dùng giáo dục tư duy “người phán xử thế giới” trong ứng xử với bên ngoài để “dàn xếp” và giải quyết bất cứ bất ổn nào ở bên trong nước Mỹ của họ [25, tr.39], [21, tr.19].

Các quốc gia trên có thể thấy đều là những hình mẫu trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, giáo dục tiên tiến, song không phải vì thế mà chính trị, tư tưởng và hoạt động GDCTTT của họ không có hạn chế, khó khăn, thách thức. Thực tế cho thấy, các quốc gia Âu - Mỹ vẫn phải đối mặt với những vấn đề xã hội như: tư tưởng phân biệt chủng tộc; sự xung đột văn hóa, niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; nguy cơ bất ổn về chính trị; vấn đề việc làm cho thế hệ trẻ; tệ nạn xã hội trong giới trẻ (nghiện rượu, thuốc phiện, mạng xã hội, v.v.), bạo lực học đường (nhiều vụ xả súng học đường đã diễn ra), căng thẳng học tập và cuộc sống; xung đột giá trị cũ và mới trong hôn nhân, gia đình, lối sống cá nhân, v.v...

Tóm lại, tùy theo các thể chế chính trị khác nhau, các quốc gia đã có nền tảng và cách thức triển khai công tác GDCTTT khác nhau. Đối với các quốc gia có một đảng cầm quyền duy nhất (Trung Quốc) thì công tác này được xây dựng dựa trên một học thuyết và hệ tư tưởng của các lãnh tụ rất rõ ràng; các giá trị dân tộc và quốc gia cũng được chú trọng. Nền tảng tư tưởng và các giá trị này được lồng ghép vào các môn học để thực hiện nhiệm vụ chính trị là phát triển đất nước và phát triển đảng. Các quốc gia đa đảng chú trọng nhiều đến các giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc để xây dựng và khơi gợi lòng tự hào dân tộc, xem đây là nền tảng tư tưởng chủ yếu (Nhật Bản, Thái Lan). Các quốc gia Âu - Mỹ lại chú trọng đến di sản tư tưởng của thời đại Khai sáng, hướng đến các giá trị của sự tự do cá nhân, sự đổi mới và sáng tạo. Do vậy, công tác tư tưởng trong các trường đại học cũng được thiết kế lồng ghép nền tảng này vào tất cả các môn học. Đây là những bài học kinh nghiệm bổ ích cho Việt Nam.

Bài học kinh nghiệm trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay

Hiện nay, Việt Nam có khoảng 650 cơ sở giáo dục đại học (gồm 244 đại học, trường đại học, còn lại là cao đẳng) với 2,1 triệu sinh viên (tính đến năm 2023). Giáo dục đại học Việt Nam đứng trước nhiều trọng trách to lớn trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Trước các tác động tiêu cực do phát triển kinh tế thị trường, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế mang lại; trước các nguy cơ lớn đe dọa đến sự tồn vong của chế độ như: chênh lệch xã hội chủ nghĩa; tụt hậu xa so với khu vực và thế giới; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; âm mưu và hành động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, v.v. thì hơn bao giờ hết vấn đề giáo dục chính trị, tư tưởng cho các cán bộ, đảng viên, quần chúng và cho thế hệ trẻ trở nên hết sức cấp bách. Đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cơ sở giáo dục trên cả nước trong bối cảnh hiện nay. Các cơ sở giáo dục phải “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống gắn với việc xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; tăng cường công tác tư vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục học sinh, sinh viên”²⁶.

Việt Nam có những điều kiện lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội và thể chế chính trị khác với các quốc gia trên thế giới, do vậy không thể hoàn toàn “rập khuôn” cách làm của các quốc gia đó về công tác GDCTTT cho thế hệ trẻ. Tuy nhiên, nếu gạt bỏ những yếu tố khác biệt, đặc thù, chúng ta vẫn có thể học hỏi, tiếp thu một số nội dung, cách làm của các nước vào trong công tác GDCTTT cho thế hệ trẻ, nhất là sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay.

Thứ nhất, GDCTTT luôn đóng vai trò quan trọng đặc biệt trong giáo dục đại học và phải gắn với giáo dục các giá trị truyền thống và đời sống đương đại

Đại học đóng một vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, góp phần cung cấp nguồn nhân lực cho xã hội. Kinh nghiệm của các nước cho thấy, ngoài giáo dục chuyên môn nghề nghiệp và kỹ năng, các đại học bằng nhiều cách khác nhau luôn quan tâm giáo dục cho người học những hiểu biết quan trọng về mặt chính trị, tư tưởng. Tuy mỗi quốc gia có nội dung GDCTTT khác nhau, song về cơ bản, các nước đều rất chú trọng vào giáo dục nâng cao nhận thức của sinh viên về tư tưởng, đời sống chính trị - xã hội, pháp luật, lịch sử, truyền thống và giá trị tốt đẹp của đất nước và dân tộc, v.v.. Trung Quốc có nhiều nét tương đồng với Việt Nam về địa

lý lẫn thể chế chính trị, dành sự quan tâm rất lớn đến giáo dục sinh viên và thế hệ trẻ về thế giới quan, phương pháp luận Mác-xít, lý tưởng cách mạng xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc, các nội dung của đường lối lãnh đạo của ĐCSQT, truyền thống lịch sử Trung Quốc, v.v.. Các nội dung này chiếm đến 16 tín chỉ (khoảng 10%) trong chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục. Ngoài ra Trung Quốc còn đưa vào chương trình đào tạo các môn học liên quan đến GD-CTTT cho sinh viên tự chọn, góp phần làm phong phú nhận thức của sinh viên khi họ có nhu cầu tìm hiểu.

Ở Việt Nam chúng ta hiện nay, trong các cơ sở giáo dục đại học đang triển khai giảng dạy các môn GD-CTTT như: Chủ nghĩa Mác - Lênin (Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học), Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản và nhiều môn bổ trợ khác liên quan đến pháp luật, lịch sử, văn hóa Việt Nam. Trong đó các môn lý luận chính trị là các học phần bắt buộc đối với tất cả sinh viên, song về cơ bản nếu so sánh với Trung Quốc và các nước khác, có lẽ vẫn còn khá ít và đơn điệu. Việc giảng dạy các môn này cho tốt, thật sự hấp dẫn đang là yêu cầu cấp thiết, đặt ra trước hết hiện nay bởi chất lượng giảng dạy vẫn còn nhiều điều đáng nói. Về lâu dài đối mới nội dung các môn hiện có theo hướng tinh gọn, tập trung vào giá trị cốt lõi mang tính thực tiễn, đồng thời phải bổ sung thêm nhiều môn học (có thể là tự chọn) về truyền thống, lịch sử, văn hóa của đất nước và dân tộc nhằm củng cố và khơi dậy tinh thần quốc gia dân tộc, ý thức trách nhiệm với vận mệnh không chỉ của Đảng, của đất nước mà còn là vận mệnh chung của thế giới và nhân loại trong một thế giới mở, phẳng và không kém phần phức tạp, với nhiều vấn đề mang tính toàn cầu như ngày nay.

Thứ hai , GDCTTT trong các cơ sở giáo dục đại học phải được thực hiện một cách đa dạng, gắn lý thuyết với thực hành và trải nghiệm thực tế cho sinh viên

Kinh nghiệm của các quốc gia như trên cho thấy, GD-CTTT không chỉ thực hiện trong nhà trường, thông qua chương trình đào tạo chính khóa, mà họ còn tạo ra nhiều hình thức giáo dục phong phú, hấp dẫn khác nhau như: giáo dục thông qua hoạt động ngoại khóa, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, nghệ thuật, giải trí, tình nguyện, các hoạt động xã hội, nghiên cứu thực tế, v.v.. để sinh viên có cơ hội học hỏi, trải nghiệm và tham gia vào các hoạt động xã hội một cách tích cực.

Tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hiện nay, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên khi học các môn lý luận chính trị và các môn lịch sử, văn hóa dân tộc vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhất định. Đại đa số sinh viên học lý thuyết trên giảng đường, ít

có cơ hội tham quan, trải nghiệm thực tế, tham gia các hoạt động ngoại khóa, v.v.. Điều này có nhiều lý do khác nhau, chủ yếu do kinh phí tổ chức, các quy định giảng dạy chưa tạo điều kiện cho việc tổ chức các hoạt động này. Việc ít có các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa đã làm cho sinh viên cảm thấy ít hứng thú khi học tập các môn học này. Do vậy, các cơ sở giáo dục đại học cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các học phần này và nghiên cứu để có những cách làm sáng tạo, lồng ghép các hoạt động để sinh viên có cơ hội tham gia nhiều hơn vào các trải nghiệm thực tế, các hoạt động chính trị - xã hội, v.v.. từ đó giúp các em có sự hình dung tốt hơn, gắn kết giữa lý luận và thực tiễn, thấy được giá trị, sức sống của các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam; thấy được truyền thống, lịch sử hào hùng và các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, từ đó thêm yêu và có trách nhiệm với quê hương, đất nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba , để GDCTTT hiệu quả, cần có sự quan tâm đầu tư, phối hợp hiệu quả của nhiều bên liên quan

Tại nhiều quốc gia, việc GDCTTT cho thế hệ trẻ không chỉ là công việc của một cá nhân, tổ chức nào đó, mà đó là sự quan tâm, đầu tư, phối hợp thực hiện của nhiều chủ thể khác nhau trong xã hội. Tại Trung Quốc, đó là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của ĐCSQT. Tại Nhật Bản, Thái Lan đó là sự phối hợp, tạo điều kiện của Hoàng gia với chính phủ, các cơ quan nhà nước, các đảng cầm quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức phi chính phủ, tôn giáo, v.v.. Tại các nước Âu - Mỹ cũng vậy, đó là sự phối kết hợp giữa giáo dục và tự giáo dục của cá nhân - nhà trường - nhà nước - xã hội, v.v..

Tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam, việc GD-CTTT thời gian tới cần tiếp tục nâng cao sự lãnh đạo của Đảng ủy các cấp cũng như đẩy mạnh, tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị, nhất là phát huy vai trò chủ động của các tổ chức sinh viên như Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, các đội nhóm, câu lạc bộ của sinh viên. Các cơ sở giáo dục đại học cũng cần thường xuyên quan tâm, đối thoại, nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của sinh viên; có sự đầu tư thích đáng và tạo điều kiện cho sinh viên học tập, rèn luyện để nâng cao không chỉ trình độ chuyên môn mà còn rèn luyện bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng.

Thứ tư, phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục đại học trong việc nghiên cứu, đào tạo đội ngũ làm công tác GDCTTT

Ở nhiều quốc gia, nhiều cơ sở đại học trở thành những định chế đặc biệt đóng vai trò dẫn dắt xã hội thông qua nhiều phát minh, phát kiến, tư tưởng mới, cung

cấp nguồn nhân lực chất lượng cao; là “cầu nối” mang các bộ óc lớn của thế giới vào trong nước và mang tư tưởng, văn hóa, triết lý, v.v.. ra bên ngoài thế giới. Trung Quốc có các Đại học trọng điểm và thành lập các “Trung tâm đổi mới và phát triển công tác chính trị, tư tưởng”; đồng thời có nhiều chính sách hỗ trợ đặc biệt cho đội ngũ các nhà khoa học nói chung, các nhà nghiên cứu, tham gia giảng dạy các môn GD-CTTT nói riêng.

Tại Việt Nam, thời gian tới, cần tiếp tục quan tâm hỗ trợ nhiều hơn nữa cho các nhà khoa học, đội ngũ tham gia nghiên cứu, giảng dạy các môn lý luận chính trị và các bộ môn khoa học cơ bản thuộc lĩnh vực xã hội và nhân văn. Trong điều kiện còn hạn chế như hiện nay, cần có những đầu tư trọng tâm cho một số cơ sở giáo dục trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng dạy các môn CTTT tại các cơ sở lớn này; đầu tư các nguồn lực nhằm đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản để tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận trong điều kiện mới; nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, giáo trình, phương pháp... GDCTTT cho sinh viên.

KẾT LUẬN

GDCTTT là một trong những trụ cột quan trọng trong hệ thống giáo dục đại học, góp phần xây dựng thể hệ trẻ có bản lĩnh chính trị, tư duy khoa học và tinh thần trách nhiệm với đất nước. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế từ các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và các nước Âu - Mỹ đã chỉ ra rằng mỗi quốc gia có cách tiếp cận khác nhau, nhưng đều nhấn mạnh vai trò cốt lõi của GDCTTT trong việc định hướng giá trị, củng cố bản sắc văn hóa và thúc đẩy phát triển xã hội.

Đối với Việt Nam, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc đổi mới và nâng cao chất lượng GDCTTT là nhiệm vụ cấp bách. Những bài học kinh nghiệm quốc tế khẳng định sự thành công trong công tác này đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ các giải pháp: từ đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa đến nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và đẩy mạnh sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị, xã hội và nhà trường. Đặc biệt, GDCTTT cần gắn chặt với thực tiễn, khơi dậy tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm trong mỗi sinh viên. Với quyết tâm đổi mới và sự đầu tư chiến lược, GDCTTT tại Việt Nam không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển các giá trị cốt lõi của dân tộc trong thời đại mới. Qua đó, hệ thống giáo dục đại học Việt Nam có thể hoàn thành sứ mệnh của mình trong việc xây

dựng một thế hệ trẻ không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn vững vàng về chính trị, tư tưởng, đủ sức đối mặt với thách thức toàn cầu và đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển đất nước.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu được tài trợ bởi Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, với mã số đề tài ĐH2022-18b-01.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

GDCTTT: Giáo dục chính trị, tư tưởng

CTTT: Chính trị, tư tưởng

ĐCSTQ: Đảng Cộng sản Trung Quốc

TUYÊN BỐ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích

TUYÊN BỐ ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Bài viết được thực hiện bởi chính tác giả từ bước xác định vấn đề, phân tích dữ liệu và viết báo cáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. [Online]. 2013; Available from: <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/doi-moi-can-ban-toan-dien-gd-va-dt.aspx?ItemID=3928>.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới. [Online]. 2007; Available from: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-16-nqtw-ngay-0182007-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-x-ve-cong-tac-tu-tuong-ly-luan-va-bao-chi-3782>.
3. Lan NTP. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức đối với sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới. Tạp chí Lịch sử Đảng. [Online]. 2024; Available from: <https://tapchilichsudang.vn/cong-tac-giao-duc-chinh-tri-tu-tuong-dao-duc-doi-voi-sinh-vien-dai-hoc-quoc-gia-thanh-pho-ho-chi-minh-trong-giai-doan-moi.html>.
4. Ba HC. Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Tạp chí Lịch sử Đảng. [Online]. 2024; Available from: <https://tapchilichsudang.vn/cong-tac-giao-duc-chinh-tri-tu-tuong-dao-duc-doi-voi-sinh-vien-dai-hoc-quoc-gia-thanh-pho-ho-chi-minh-trong-giai-doan-moi.html>.
5. Tốp TV, Hằng BTT. Tìm hiểu mô hình giáo dục đại học trên thế giới - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. [Online]. 2019; Available from: http://vjes.vnies.edu.vn/sites/default/files/bai_so_20_-_so_14_thang_2.2019.pdf.
6. Ba HC. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho sinh viên trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh. 2011;31:51-57. Available from: <https://journal.hcmue.edu.vn/index.php/hcmuejos/issue/view/97>.
7. Đông VH. Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên Trường Đại học An Giang hiện nay. Tạp chí Giáo dục [Online]. 2021;496(2):55-9. Available from: <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/56>.

8. Kỳ NV. Nâng cao ý thức chính trị của sinh viên Việt Nam hiện nay. Tạp chí Cộng sản. [Online]. 2023; Available from: <https://tapchiconsan.org.vn/web/guest/ngghien-cu/-/2018/827457/nang-cao-y-thuc-chinh-tri-cua-sinh-vien-viet-nam-hien-nay.aspx>.
9. Ngọc TH. Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học góp phần tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tạp chí Quản lý nhà nước. [Online]. 2025; Available from: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/03/11/doi-moi-cong-tac-giao-duc-ly-luan-chinh-tri-cho-sinh-vien-cac-truong-dai-hoc-gop-phan-tang-cuong-bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang>.
10. 11,7 triệu sinh viên sắp gia nhập thị trường lao động tại Trung Quốc. [Online]. 2024. Available from: <https://qltt.vn/117-trieu-sinh-vien-sap-gia-nhap-thi-truong-lao-dong-tai-trung-quoc-98747.html>.
11. Jie L. Ideological and political education in China's higher education. East Asian Policy. [Online]. 2017;9(2):78–91. Available from: <https://doi.org/10.1142/S1793930517000186>.
12. Xue L, Zhang X, Hugh S. Ideological and political education in Chinese Universities: structures and practices. Asia Pacific Journal of Education [Online]. 2023; Available from: <https://doi.org/10.1080/02188791.2022.2158874>.
13. Quan L, Erna AL. Impact of Political Education Courses on the Ideological Alignment of Students in China. [Online]. International Journal of Education and Humanities. 2024;17(1). Available from: <https://www.researchgate.net/publication/385694696>.
14. Xue G. The Barriers and Strategies of Ideological and Political Education in Chinese Higher Education.; 2024. Available from: https://www.doi.org/10.2991/978-94-6463-282-9_78.
15. Marina S. Chinese Youth and the Communist Party of China: Cultivating a Loyal Generation through Ideological and Political Education. [Online]. China: An International Journal. 2023;21(2):1–25. Available from: <https://muse.jhu.edu/article/898342>.
16. Phong HC, Dương LT. Xây dựng chương trình các khóa học lý luận tư tưởng, chính trị trong các trường đại học, cao đẳng từ khi thành lập nhà nước Trung Quốc mới: Lịch sử phát triển và kinh nghiệm. Tạp chí Đại học Giao thông Bắc Kinh. 2019; 17. Xinhua. Xi stresses ideological and political education in schools. [Online]. 2019; Available from: http://www.xinhuanet.com/english/2019-03/18/c_137905379.htm.
18. Tuyết TA. Công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc và một số gợi mở đối với Việt Nam. Tạp chí Cộng sản. [Online]. 2023; Available from: <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/828404/cong-tac-xay-dung-dang-cua-dang-cong-san-trung-quoc-va-mot-so-goi-mo-doi-voi-viet-nam.aspx>.
19. Tuyến N. Dự báo số lượng sinh viên vào đại học tại Nhật Bản sẽ giảm mạnh. [Online]. 2023; Available from: <https://bnews.vn/du-bao-so-luong-sinh-vien-vao-dai-hoc-tai-nhat-ban-se-giam-manh/299406.html>.
20. Khánh P. Đại học Thái Lan tuyển sinh “chấp chới”. [Online]. 2023; Available from: <https://giaoducthoidai.vn/dai-hoc-thai-lan-tuyen-sinh-chap-choi-post644725.html>.
21. Power S, Geoff W. Market Forces and School Cultures, School Culture. UK: SAGE Publications; 1999.
22. Group H. The Reform of British Education. London: Claridge Press; 1987.
23. Clark BR. The higher education system: academic organization in cross-national perspective. Berkeley: University of California Press; 1983.
24. Huther O, Krucken G. Higher education in Germany-recent developments in an international perspective. Springer; 2018. Available from: <https://www.doi.org/10.1007/978-3-319-61479-3>.
25. Ebert ES, Maxwell DM. Culture X goes to school: public education and the American culture. Maryland: Rowman & Littlefield; 2015.
26. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác HSSV năm học 2024-2025. [Online]. 2024; Available from: <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=9761>.

The political and ideological education at higher education institutions: international experiences and lessons for Vietnam

Ngo Thi Phuong Lan*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

This paper synthesizes key lessons for current political and ideological education in Vietnamese higher education institutions. This is achieved through a comparative analysis of data on political and ideological education experiences from countries such as China, Japan, Thailand, and various European and American nations. The lessons are: the political and ideological education plays a significant role in higher education and is always associated with the education of traditional values and contemporary life; the methods of political and ideological education are diverse, harmoniously combining theory and practice, and linked to real-life experiences; the political and ideological education requires the participation and investment of relevant parties; and the significant function of higher education institutions in cultivating human resources for political and ideological education is emphasized. Recognizing the world experience and drawing lessons for Vietnam has an important meaning and role in improving the quality and effectiveness of political and ideological education innovation at educational institutions in Vietnam, thereby contributing to training high-quality human resources, building a young generation that not only has knowledge and expertise but also has strong political and ideological qualities, meeting the requirements of national development in the current context of international integration.

Key words: political and ideological education, traditional values education, higher education, international experiences, Vietnam National University Ho Chi Minh City

University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Correspondence

Ngo Thi Phuong Lan, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Email: ngophuonglan@hcmussh.edu.vn

History

- Received: 13-03-2025
- Revised: 15-07-2025
- Accepted: 05-11-2025
- Published Online: 26-05-2026

DOI : <https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i2.1134>



Copyright

© VNUHCM Journal . This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.

Cite this article : Lan NT P. **The political and ideological education at higher education institutions: international experiences and lessons for Vietnam** .VNUHCMJ. Soc. Sci. Humanit. 2026; 10(2): 3565-3576